

CHỖ KHUẤT 9 10117

NÔNG-CỒ-MÍN-ĐÀM

Mardi 9 Mars 1915

Société Industrielle de Cochinchine

(Nam-kỳ Công-nghệ-Hội)

Ở ĐƯỜNG CHASSELOUP-LAUBAT MÓN BÀI SỐ 13. — SAIGON

Phòng việc tại đường L'ENTREPOT món bài số 4. — PARIS

Thay mặt cho Hãng làm vỏ xe hiệu MICHELIN

HÀNG NÀY CHẾ TẠO XE-KÉO

Thượng hạng, nhẹ nhàn, cả thày làm bằng ALUMINIUM

Xe-kéo bằng thép uốn cong vòng

CÓ ĐEM KIEU ĐÈN TÒA CẦU CHỪNG

Tại hàng này có bán đủ đồ phụ tùng xe-kéo

XE MÁY HIỆU ROCHET VÀ ALBERT

ĐỒ PHỤ TÙNG VÀ ĐỒ TỬ MÓN

Bán sỉ — Bán lẻ — Bán lẻ

Saigon — Imp. S. MONTÉGOUT.

Le Directeur Gérant: L. HELOURY

P. P. S. MONTÉGOUT

13^e Année. N^o 38

0 \$ 15

Mardi 16 Mars 1915.

NÔNG-CỒ-MÍN-ĐÀM

ĐƯỜNG PELLERIN, SỐ 140, SAIGON

農賈茗談

CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

ORGANE DES INTERETS FRANCO-ANNAmites

MỖI TUẦN LÈ RA NGÀY THỨ BA

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Tron một năm 5 \$ 00
Sáu tháng 3 \$ 00
Mỗi một số 6 \$ 15

Chủ nhơn: CANAVAGGIO

Tổng-Lý: L. HELOURY

NGUYỄN-KIM ĐÌNH

Chủ bút: LÊ-HOÀNG-MU

ANNONCES

ANNONCES LÉGALES

On traite à forfait — Tarif très réduit
Về việc rao bán bản quyền gói thơ
thương nghị, giá sẽ làm

MỤC LỤC

- 1° Canh nông chương pháp.
- 2° Quan Tổng thống Roume Đào-nhâm.
- 3° Xu-châu binh cách.
- 4° Sa-tràng điền thuyết.
- 5° Công văn lược lục.
- 6° Đức Duy Tân tư phong Thống lãnh Đinh Joffre.
- 7° Đồng-ương báo tin.
- 8° Nam-kỳ thời sự.

- 9° Tin thế giới.
- 10° Văn-chương-khoa.
- 11° Thi tập.
- 12° Thơ tin văn lai.
- 13° Di đoán! Di đoán!
- 14° Tiểu đàm.
- 15° Thất nghiệm tiểu thuyết.
- 16° Hạ-hương phong nguyệt truyện.

Cần nhắc rứt các bài trong báo mà đem chỗ khác hoặc in ra làm nguyên bản.

Có bán lẻ tại tiệm: Nhơn-Lợi, 301 quai Mytho Bình-Tây, tiệm may
Lê-quê-Hương, 104 Boulevard Bonnard, tiệm Lạc-tĩnh khách-sang, tiệm Nam-hồng-Phát và tiệm sách
J. Viéti Saigon. Lúc-tính nơi nhà chữ vị Thông-Ún, Bentre: tiệm sách quán một Nho.

SAIGON. — Imp. MONTÉGOUT S. MONTÉGOUT.

TIỆM THUỐC TÂY

HIỆU

Pharmacie Normale

Chủ tiệm là ông *H. de MARI* và ông *F. LAURENS* kẻ nghiệp cho ông *MOLINIER*
(hiệu cũ là tiệm *F. BÉRENGUIER*).

Tại bốn tiệm có bán đủ thứ thuốc hoàn, viên, tinct, rượu nước cũng là bá thảo, máy **châm chít**,
đồ phụ tùng theo y-nghệ, nước suối kim thạch, đồ bó gít.

Bốn tiệm có trữ si các thứ thuốc chuyên môn langsa và ngoại quốc.

Tiệm PHARMACIE NORMALE thiết là to trọng hơn các tiệm cả Đông-dương, từ thuở nay,
danh bất hư truyền tại Nam-kỳ có thân chủ ở khắp Trung-kỳ, Cao-mên và Lào.

Tiệm PHARMACIE NORMALE ở đường Catinat môn bài số 89, có một tiệm nhánh tại Chợ-lớn.

Tiệm PHARMACIE NORMALE vẫn có một mình được vận bán thuốc to langsa có hơn 100 tiệm rất lớn
tại Chánh-quốc chọn cho vào vận ấy.

Tiệm PHARMACIE NORMALE chịu thuốc cho sở Châu-thành Sài-gòn, Chợ-lớn, sở Thương-chánh
và các tỉnh to Lục-châu cùng các hội Phước-thiện trong Nam-kỳ.

Tiệm PHARMACIE NORMALE bán ra nhiều lắm, nên có thuốc mới chở qua luôn luôn.

Tiệm PHARMACIE NORMALE là tiệm có sắm đủ đồ, cuộc tiệc chụp hình,
và một mình chịu đồ ấy cho Nhà-nước.

Tiệm PHARMACIE NORMALE có sắm người để lo việc gởi thuốc trong các tỉnh rất tươm
lặn việc kỹ càng nhậm lạ.

VỎ-XE HIỆU R. GUÉRY

Làm tại Saigon và dùng cao-su (Caoutchouc) NAM-KY

Vỏ xe máy (Tringles).....	3\$00
Vỏ xe máy (Talons).....	3 40
Ruột xe-máy.....	2 20
Vỏ xe kéo.....	8 00
Ruột xe kéo.....	3 50

Hàng ở tại đường Philippini. — Môn bài số 17 SAIGON

Ai ở Lục-châu gửi thư mua món chi bốn-hiệu sẽ gửi theo nhà thơ đem tiền đến đó lãnh đồ. Ai muốn xin sách để giá cả mỗi món thì bốn-hiệu sẽ gửi cho lập tức.

La maison expédie partout en colis postaux contre remboursement. Mais les clients sont priés de joindre une certaine somme à la commande. Demander le catalogue qui sera expédié gratuitement.

THUỐC RỜI VÀ THUỐC ĐIỀU

Hiệu "Marina" MÉLIA

Thuốc rời đựng trong gói bia sanh có bao một miếng giấy trắng, trên miếng giấy ấy có đề hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ « MÉLIA » bằng màu đỏ.

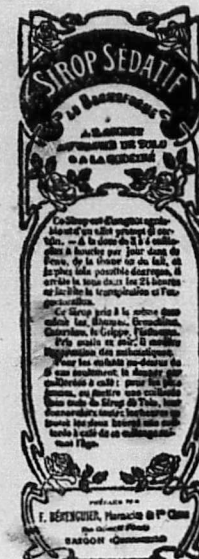
Thuốc điều bán từ gói, BAO BĂNG GIẤY DÀY, đựng 20 điều, đầu có THOA KEO ở ngoài lại có bao một tấm giấy mỏng đỏ, đựng cho khỏi ướt thuốc, trong tấm giấy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một con « cò » nữa.

Thuốc Mélia này thật ngon, chẳng có thuốc nào bằng, bởi vậy cho nên, thiên hạ ai cũng đều ưa dùng thuốc Mélia đó lắm.

Đầu đầu cũng có bán cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE

SAIGON. — 34, BOULEVARD CHARNER, 34. — SAIGON



Sirop Sédatif BÉRENGUIER au Bromoforme

TRỪ BỆNH HO THƯỜNG, HO LAO, HO TÀN HO HƯ PHỐI, THÙNG

Thuốc nước đường này mùi dịu dần, chữa bệnh chóng vánh chắc chắn. Dùng ba bốn muỗng lớn một ngày, uống riêng một mình nó hay là uống chung với nước trà hay là sữa nấu cho nóng. Uống như vậy thì hết bệnh ho lao, ho tàn. Uống sớm mai và chiều thì bớt bị ngọt hơi.

Con nít trên năm tuổi mà thôi uống một ngày một muỗng nhỏ, còn con nít nhỏ hơn, pha một muỗng nhỏ thuốc này vào ba muỗng nước cho nó uống một giờ hay là vài giờ một muỗng có pha nước như vậy.

Một ve : 1 \$ 20.

Trừ tại tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE Ông H. de MARI và F. LAURENS nối nghiệp cho ông BÉRENGUIER tại Sài-gòn-Chợ-lớn.



Lẻ Laxatif

dont l'effet est
**le plus rapide et
le plus sûr c'est les**

Grains Celler

Souverains contre la constipation opiniâtre et ses fâcheuses conséquences :
**Hémorroïdes, Humeurs, Névralgies,
Gastrites, Congestions, etc.**

La Boîte : 1 fr. 50

Demandez Réhabilitations gratuits dans toutes les Grandes Pharmacies Françaises
DÉPÔT GÉNÉRAL : Pharmacie BAILLY, à Tarbes
GROS : Simon et Merveau, 21, rue Michélie-Comte,
et Société de Droguerie, 6, rue de Thorigny, Paris.

THUỐC TRỊ BÓN

Chứng này tuy là khi mới phát, coi lây lắt, mà nếu không lo trị thì sau nó biến sanh ra nhiều bệnh : Như đau, chóng mặt, không biết đói, ăn không tiêu, miệng hôi hám. Làm cho huyết hư, thì thường sanh ra ghê chốc khó chịu. Cũng có khi sanh bệnh nặng hơn nữa, như hư trường, đau gân, kiết.

Chứng này có thuốc hoàn **GRAINS CELLER** trị nơi hay. Thứ thuốc này bảo chế bằng những thứ cây thần diệu, ai uống cũng được. Uống vô thì không có phá và không sanh chứng đau bụng, uống lâu chứng nào, càng tốt chứng ấy.

CÁCH DÙNG : Tối chừng đi ngủ, uống 1 hoàn, như không phải thì uống 2 hoàn, uống như vậy chừng 5, 6 bữa, rồi ngừng 5, 6 bữa sẽ nóng lại. Như có thiệt khà, uống nữa hay là thôi cũng được. Con nít dưới 4 tuổi uống nửa hoàn, từ 10 tuổi sắp lên uống 1 hoàn.

Thuốc này giá một hộp 40 hoàn là 0 \$ 70. Có một mina ược thuốc *Pharmacie Normale*, ở Sài-gòn, đường Catinat và Chợ-lớn đường Marins có bán mà thôi.

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng
 Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION
 (Xuất nhập bất cần)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-đinh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt lắm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhận hột thủy xoàng, cà rá, giầy chiến đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hột thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ từ.

I. GIUNTOLI.

La Mutuelle d'Extrême-Orient

HỘI TU CẤP PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG

Góp đến 477 đồng bạc trong 159 tháng, đến hết năm thứ mười sáu thì được lãnh từ năm trăm cho đến một ngàn đồng bạc.

Từ năm thứ nhất đến năm thứ mười sáu, mỗi năm xỏ số mười hai kỳ, lúc xỏ số thì hết thấy mọi người ai cũng được coi.

Người nào bằng lòng đóng trọn một phần phải góp mỗi tháng 3\$00, đóng nửa phần phải góp mỗi tháng 1\$50, đóng một phần-tư thì phải góp mỗi tháng 0\$75.

Ai bằng lòng đóng luôn trọn một lần thì phải góp 400\$ mà thôi, nhưng đóng như vậy lúc xỏ số, người nào góp một phần thì được lãnh trọn một phần, người nào góp nửa phần, thì được lấy nửa phần, người nào góp một phần-tư thì được lấy một phần-tư mà thôi.

Một năm có mười hai kỳ xỏ số

Mỗi tháng, đến ngày 15 tây thì xỏ số một lần

CHỨC DỊCH COI VIỆC HỘI

MM. H. SESTIER, Cựu Khám-sứ, làm chủ hội.

H. DEBEAUX, Tòa chủ hội-đồng Thương-mại tại Hà-nội.

PORCHET, Tòa chủ hội-đồng Thương-mại tại Haiphong.

RALLISTE, Lãnh Trưởng.

MM. CHATAIGNEAU, Thanh tra việc tính toán ở Tòa án Đông-Dương.

A. DEBEAUX, Tây Thương.

PHẠM-MANH-KHÔNG, Tư-tài, Bắc-kỳ Nghị-viện.

Bàn hội ở tại đường Paul Blanchy, món bài 109, SAIGON.

TÂN ĐỚI THỜI BÁO

JOURNAL DES JEUNES GÉNÉRATIONS

NÔNG-CỔ-MÍN-ĐÀM

Mardi 16 Mars 1915, N^o 38

TÂN CHỦ BÚT

CAUSERIE SUR L'AGRICULTURE

Canh Nông Chương pháp

KHOẢN THỨ MƯỜI

(Tiếp theo)

9^o Cây dâm

Công việc cấy dâm mạ lúa tháng chạp thì phải do nơi khoản thứ tám số 8 tới số 10 thì rõ. Phạm như cây dâm rằm (15) tháng sáu annam, thì 30 tháng bảy cấy dâm là tùy theo đất cấy dâm mau tốt, nở lớn, bằng thường thì rằm tháng tám annam cấy mới dâm.

Chỗ đất để mà cấy dâm phải lựa đất nước hay lên xuống cho lúa cấy xuống mau nở và chẳng nên lựa chỗ sâu lắm.

10^o Cây liền

Khi lúa dâm nở đúng ngày tháng cây liền, thì khỏi sự bứng lúa ấy, coi khoản thứ tám số 10 thì rõ cách bứng và số 16 thì rõ cách cấy, song cấy lúa tháng chạp chẳng dặng cấy thưa lắm.

Ngày mồng 10 bứng thì 12 cấy chẳng nên để lâu. Theo lệ 15 tháng làm thì phải cấy cho rời tùy theo lúa làm sớm muộn.

Các công việc làm và dọn đất cấy liền, hoặc trực, phát, cào, lạng, ván, ván, thì chẳng khác như công việc dọn đất cấy lúa mùa vậy.

11^o Ngày tháng trở bông trái

Lúa tháng chạp cấy rời tại ruộng, như lệ đã nói trên đây thì từ mồng 10

tới 20 tháng mười một annam thì trở bông trái đều cho đến mồng 10, 15 tháng chạp (12) chín đều, song cũng phải coi chim đừ lúa cây mạ vậy.

Cây dâm dặng sớm thì cây liền sớm bông trái cũng trở sớm vậy tùy theo người làm ruộng, bằng cấy thiết muộn mau thì lúa chín rồi lúa mới chín (kể là làm lúa tháng chạp ngoài giêng).

12^o Ngày tháng lúa chín và cắt đập

Những lúa tháng chạp cấy dâm rời cây liền lại nội tuần tháng annam thì 15 tháng chạp cắt gặt. Lúc đó lúa chín đều vừa làm, như cấy liền 30 tháng bảy thì 30 tháng mười trở thì mồng 9, 10 tháng mười một annam có lúa chín cắt gặt.

Công việc cắt đập, xin coi khoản thứ bảy số 5 và số 6 thì biết rõ các công việc.

Sau sẽ tiếp theo.
 J. TRƯƠNG.

ĐÀO NHẬM

Tân Tổng-thống Đông-Dương toàn quyền Đại-Thần Roume
 (Tiếp theo)

Khi quan Đốc-lý Thành-phố Saigon là ông Cuniac chúc mừng quan Tổng-Thống Roume vừa dứt lời, quan Tổng Thống liền đáp lễ trước hết cảm ơn quan Đốc-lý Thành-phố có lòng hậu tiếp và chúc mừng ngài và ngài nói rằng: ngài xa cách Saigon đã mười bảy năm trường, nay may mà gặp lại nữa dặng, lại thấy phong cảnh đổi dời, nay tốt hơn xưa nhiều lắm; vì xưa kia chưa có một,

nay thấy đã hơn hai, dặng vậy cũng nhờ các ti hòa hảo, đồng tâm hiệp lực lo mà tu bổ sửa sang, nên bên phương viên đông này, Saigon trở nên một thành tốt xinh hơn hết Ngài lại lấy lời khiêm nhượng mà từ rằng Kề từ giờ ngài bước lên bờ, ngài chẳng tưởng lòng người trồng cây ngài quyết định đều chi về việc kinh đô Nam-kỳ, vì phải có sức ông Gourbeil, Nguyễn-Soái Nam-kỳ giúp mới dặng và phải đợi cho ngài xem xét đủ đều rồi đã. Nếu chẳng có đều chi xây tới ngừng trở, ngài cũng ước giúp thành phố Saigon cho dặng như lòng quan Đốc-lý sở nguyện.

Dứt lời, người đều vỗ tay khen ngợi, vì quan Tổng Thống Đông-dương rõ, thấu chỗ sở nguyện của người mà nói. Đoàn quan Tổng-Thống đi ra xe thẳng tới dinh, có cơ pháo thủ mã kị hộ giá. Bắc từ đang mê sống đi lên đường Catinat mà nhập dinh, đi tới đầu bình giảng hầu hai bên đều bằng súng tiếp nghinh và bá tánh chào mừng tới đó.

NHẬP DINH

Khi nhập dinh quan Tổng thống Roume rút vào phòng một chập rồi mặt đồ triều phục trở ra. Lối đó chừng chín giờ sớm mai, phòng khách đông ken chen chơn không lọt Ông Van Vollenhoven, quyền Tổng-Thống khi trước, chậm rãi bước tới gần ông Roume đọc một bài như vậy:

Bẩm quan Tổng-Thống,

« Tôi lấy làm toại lòng mà giao ấn Chánh phủ cõi Đông-Dương này lại cho ngài; ấn ấy là ấn khi trước tôi lãnh nơi tay quan Tổng-Thống Albert Sarraut, vì nước, ngài lập nên công đồ số và quân đại, ngày nay ơn đức gọi khắp bốn phương. Nay tôi có lòng vui mừng, có lòng trông cậy và đất chỉ đem ra mà giao lại cho ngài đã dặng nên nghiệp cả cho Mậu quốc bên Tây Phi-Địa buổi xưa, bởi công ấy trao chánh mới tin cậy ngài, tiếng cũ ngài qua thuộc địa này, chắc ý sao ngài cũng mở mang cường thịnh.

Tôi á-vị cõi Đông-Dương Langsa, đến đây mà chúc cho ngài vui chữ Tam-Đa, và

Quốc bắt ép giải lương, chẳng phải lòng sở nguyện.

Thích khách phát nổ tại thành Sofia

Ngày mười bốn tháng hai tây, đang giữa tiệc tại rạp Casino kinh thành Sofia, thiên hạ đông như kiến, thỉnh linh nổ ra một tiếng như sấm dưng như tiếng phi đồng, song chưa biết duyên cớ tại đâu sanh sự. Một người chết tại trận, hai người bị trọng tích, còn tám người bị tích song nhẹ, mà trong tám người bị nhẹ đây lại có phu-nhơn Radoslavoff và bà phu-nhơn của quan nhưt phẩm triều đình Bulgarie. Binh Bulgares đã đổ vào giữ chắc mấy đại thành còn sử báo thì bị cấm lậu sự biến trong nước. Nghi quyết cho là vụ khởi đoan nghịch mạng vua Bulgarie và quan cực phẩm triều đình. Sự biến ấy làm rung động nhơn tâm ưu tư quốc sự tại Bukharest thấy đều nghi quyết cho vụ biến ấy cổ tâm hạ phe Radoslavoff.

Thế hiểm ấu-quân tại núi Karpathes (Hổ lang giảo nhục)

Ngày mồng hai tháng hai tây, sử báo Giornale-d'Italie ở thành Rome kinh đô nước Ý-dại-lợi (Italie) đăng tin bên thành Vienne đế-đô Ấu-quốc (Autrice) hẳn qua nói về phận Ấu-quân (Autrichiens) đang tranh đấu tại núi Karpathes, do theo thơ tư của lính Ấu gợi về thuật nhiều khoản ghé góm về phận quân lính giúp chốn chiến tràng. Chẳng biết bao nhiêu quân lính bị giá mà thác, còn những quân bị thương trong trận mà ngã đều bị gấu và chó sói xé thây. Vì vậy nên hiện bây giờ tại Urzok một đội quân dùng súng đại bác mà xạ những sơn cầu kéo bày ra giảo nhục quân lính.

Lời tiên tri của ông Edison về việc giặc Âu-châu

Sử-báo huê-kỳ (Americains) có đăng lời luận đàm cùng ông Edison. Ngài

nói theo ý ngài tưởng, trận giặc Âu-châu này mà có giải giáp đi nữa cũng là lâu, ít nữa là hai năm mới tàn, mà theo như sở kiến của ngài thì Đức-quốc (Allemagne) phải tâng bang.

Công văn lược lục

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 28 février 1915

Cấp bằng làm giáo tập hậu bổ hạng tư sở giáo-Huấn lương chung niên 300 \$ và bỏ đi các tỉnh, những viên chức có bằng cấp Trường sư phạm Giadinh và bằng cấp chung học Pháp-Việt sau đây :

- Thầy nguyên-văn-Thanh Baria
« Nguyễn-văn-Ban Bentre
« Phan-văn-Cân Biênhoa
« Nguyễn-văn-Tiêng Cholon
« Phạm-văn-Tuội
« Huỳnh-văn-Thiên Gocông
« Hồ-văn-Thanh Giadinh
« Nguyễn-văn-Thanh Hatiên
« Trần-văn-Tao Longxuyen
« Quang-hơn-Minh Rachgiá
« Phạm-văn-Thâu Sadec
« Dương-văn-Chạc
« Bui-văn-Khâu
« Nguyễn-văn-Thêm
« Trang-đac-Suot Soctrang
« Trần-văn-Diên
« Lâm-văn-Tâm Tauan
« Phạm-văn-Quy
« Lê-thai-Bau Travinh

Thầy Nguyễn-văn-ky, giáo tập hậu bổ hạng tư đang dạy học tại tỉnh Soctrang nay bỏ đi tưng quyền quan chủ tỉnh Cholon.

Cấp bằng cho thầy Huỳnh-văn-Tung, có bằng cấp trường Sư phạm Giadinh làm giáo tập hậu bổ hạng tư và bỏ đi tưng quyền quan chủ tỉnh Soctrang thế cho thầy Nguyễn-văn-Ky.

Vì lời nghị quan-Nguyên-soái nam-kỳ ngày 3 mars 1915

Cấp bằng cho tên Lê-văn-Giai làm cai dạy máy trường dạy máy phương

đông, lương chung niên 480 \$ thế cho tên Bui-văn-Trà, xin nghỉ.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 4 mars 1915

Cấp bằng cho thầy Huỳnh-đình-Nghi làm cai tổng hạng ba tổng Hòa đông-trung (Gocông).

Cấp bằng cho thầy Lê-nghĩa-Phương Phó tổng hạng nhất tổng An-Trường (Tinh Cantho) làm cai tổng hạng ba thế cho thầy cai tổng hạng nhất Nguyễn quang-Tự đang p. ần hưu tri.

(còn nữa, kỳ sao tiếp)

Đức Duy-Tân

Hoàng-Dê Annam tư phong Thông-lãnh-binh JOFFRE

« Từ xưa đến nay, đời nào cũng phải gặp cơn đại náo mới là có trở sanh tướng quốc phò nguy.

« Từ mấy năm trước, Đức-quốc thám lo sửa sang đồ trận dặng có tung oánh, vì tướng mình phải qui nhưt thông dặng. Bởi vậy khi mọi việc an bài, Đức-quốc mới chẳng nhìn chẳng kể đến luật phép và lời ước Bang-giao, dày động cang qua, xâm lấn Bắc-lợi dặng có tràng qua đại quốc là nước bảo hộ nước nhà trăm.

Đang cơn nguy biến, triều đình quới quốc của tướng-quân mới triệu tướng-quân vào bang ân Soái cầm binh Dự-chánh hiệp với Hòa-quốc mà chông cự hùng tặc gây loạn.

Việc binh thơ thuận thực, bề trí tướng của tướng-quân thầy đều trời hơn tướng giặc, và công trận của tướng-quân lập nên, tiếng phong văn cả hoàn cầu đều khen ngợi. Khi tướng-quân đuổi quâ-

giặc ra khỏi làm cho quân giặc thất cơ lộn xộn, thời chí tung oánh, thì binh của tướng-quân thắng cơ đất chí hăng tâm chắc mình thắng trận.

Đọc tin lành của tướng-quân, nước nhà trăm thầy đều khen ngợi không cùng lại mừng vui cho nước bảo an đất thắng.

Nước nhà của trăm mà hòa hiệp với Đại-pháp-quốc bởi tình liên hữu, càng ngày càng khẩn khít; trăm thám mừng khen thầy trước đầu binh của nước bảo hộ trăm, một viên đại tướng như tướng-quân tri tài góm no, mưu mô nhà tháo, nên mới lập nên công cả trăm tọa hường thái-bình. Ghe phen tướng-quân thủ thắng nhiều trận đuổi hùng binh Đức-tặc.

Giặc thật chưa an, nhưng mà tin lành đến cho trăm đây, trăm chắc đại thắng khai ca làm cho Tây-địa an cư lạc nghiệp dặng mà Pháp-quốc noi đạo giáo dân thuận thực trong xứ Viễn-đông là nơi Pháp-quốc đã đành điều dắc.

Đại danh của tướng-quân miệng người đồn chẳng dứt, chừng thắng đại trận khai ca oai danh tướng-quân lại càng cả dầy; còn bây giờ đây, trăm nghĩ công lao của tướng-quân rất trọng, nên trăm hạ phong Kim-khánh cực phẩm cho tướng-quân với cấp chiêu gâm này gọi sắc trấn phong, thưởng công tiêu đầu loạn nhạch. »

ĐÔNG DƯƠNG BÁO TÍN

CỌP BA CHƠN

VÀU MUỖI MẠNG

Hoàng-Cò mắc bầy

Qui-Nhơn. — Đại-pháp đuổi

giặc về Đức-quốc,

An-nam đuổi cọp về Bình-định.

Từ ngày ông Jourdan điếu cọp cái ở Qui-nhơn về sở-thứ Saigon, nơi trại Bình-quang, cũng một chỗ với cọp cái nói trên đó, Hoàng-cò mắc bầy. (Bởi cọp là chúa sơn lâm, nên em cọp phải kêu Hoàng-cò) bởi dặng sá hiểm gay lại thêm hàng tàu Nam-vang không hậu tiếp, phiến, nên làm cho lính giải đi phải băng thác.

Cách ít ngày, nhằm bữa hai mươi ba tháng hai tây, là một giờ trưa, một con cọp to lớn, bỏ đèn trả thù cho vợ và em, nên vau sâu người Annam bị vít; hai người ở làng Vĩnh-thành còn bốn người ở làng Bình-quang. Nội bọn có hai người bị trọng tích nơi đầu, nơi mặt và nơi cánh tay vì chúng nó cắn rựa đánh với cọp,

Ông Jourdan liền gởi điện tin về trại xin đem lính và khí giải tới mà tuyệt lộ giồng bắt lương, để ở gán chẳng tiện.

Đến ngày hai mươi bốn tháng hai tây, cọp lán cháng vô rầy mĩa là chỗ bị vầy bữa hôm qua nữa, nên bị ít mũi súng, vậy mà chưa ngã, còn chông cự, vau thêm bốn người Annam nữa. Trong bọn bốn người có một người bị cắn nơi đầu rất nặng còn ba người kia bị vau nơi cổ và cánh tay.

Cọp bị một mũi súng nữa, tức thì bỏ rầy mĩa thông tuốt vào rừng, chạy có ba churen vì có một tuôn tới đó; tuy vậy mà cọp cũng thoát khỏi tay.

Ngày sau nêu Sứ-ký Annam hoặc là Mọi muôn lục tích « Cọp ba churen » thì cứ do nơi Thời-sự

này đây thì biết nó là cọp Bình-định, cọp ra đời trong lúc loạn ly năm 1915, song ít hiểm độc hơn la beo Đức-quốc.

Người Annam, phần nhiều ưa tin dị-đoan, chưa biết có ai lập hội cắt đĩnh miếu mà thờ cọp « Ba churen » để phòng trừ ma êm quỉ hay chưa? chớ năm 1897 Kỳ-đông ở Nam-Định xuôi dọc dân nhẹ tánh cũng nhiều Chuyện cọp ba churen này đây chắc khi cũng là một đầu máu nhiệm của người dị đoan đời sau cầu siểm.

Nam-Kỳ-thời-sự

Giá bạc

Table with 2 columns: Item, Price. Kho nhà nước... 2f35, Hàng Đông-dương... 2 38, » Hongkong... 2 38, » Chartered... 2 38

Giá lúa

Mỗi tạ 68 k. chở đến nhà máy Chợ lớn, (trả bao lại) 2\$35 tới 2\$40

Thượng tòa cung án

Tòa đại hình Saigon, nhóm hôm ngày thứ hai 8 mars 1915, xử mấy vụ kể sau đây:

1° Tên Trương-văn-Mao, 18 tuổi, về tội cố sát (Homicide volontaire). Nguyên hôm ngày 23 novembre rồi, tại Bình-tây, nó chém tên Lê-thị-Kết 23 dao. Trước mặt quan Bồi thẩm thì nó khai rằng quỉ ám cho nó, Còn đến giữa tòa nó lại chối hết. Nhờ có quan trạng-sư bào chữa nên tòa làm án nó 15 năm khổ sai.

2° Tên Lưu-tuyết phạm tội cố sát, song nó trốn bắt chưa dặng, tòa lên án xử tử khiếm diện.

Ngày 9 mars 1915

1° Tên Nguyễn-văn-Rô phạm tội

Một lời đã hứa, sức ngựa Tứ khố theo. Nơi khuê môn thiệp sáng nuôi heo, chốn thảo thất màng treo sáng đu, chàng rờ không cần mở tủ, nàng đầu đẹp dạ nâng khăn. Vì mẹ cha thăm ước trông rằng: muốn kén rờ đông-sáng toại chí, đừng đường ấy lòng già hoan hỉ, nên lên người dặng băng chiêu phu, tài Văn-trình đã xuất rừng nhu, 17 vị chọn lựa phải mich. Nên thiệp tam đôi lời quẻ kịch, xin một lòng ngời bút hai phen, mai sau đầu đầu bạc an bền, non vu sẽ hiệp mây thân nữ.

Bài thơ như vậy :

Phú như hảo giả, bản như lạc
Lão giả an chí, thiếu giả hoài.
Tu tín hữu phong, hườn tư yếm
Giữ ưng vô sự, mạc lừng khai.

Nữ NGỌC-ANH.

Làng Long-phước, (Vinhlong).

Bentré, le 12 mars 1915.

Mon cher Monsieur,

Trước kính thăm ông chủ bút dặng mọi sự lành, sau xin ông vui lòng đem bài này vào nhật trình Nông-Cổ cho chư khán quan-phán lãm. Số là tôi thấy đã nhiều ông đặt những lá về Bùi-Kiệm và Bùi-Kiệm dậm in ra giúp cho bạn đồng bang giải muộn, trong ấy biếm nhẽ Bùi-Kiệm máu dẻ, thiệt khéo đặt để đáng khen, đáng kính tuy là lời biếm đời nhưng mà lấy tên Bùi-Kiệm mà làm bia tội nghiệp cho ảnh, hơn tôi có giờ rảnh nên viết bài này dặng kêu oan dùm cho Bùi-Kiệm; vì trong thơ Lục-vân-Tiên khi Nguyệt-Nga lạt vào nhà Bùi-Kiệm anh ta thấy phải lòng chọc ghẹo chơi, nên thuở ấy nói Bùi-Kiệm máu dẻ; đời nay mấy ông đặt về dậm cũng để án quyết một th, xét lẽ ngay thì ừ cho anh ta lắm, trai tơ mà gặp gái lịch ai mà khỏi ghẹo được, trừ ra ông Dịch-nhơn-Kiệt ở đời Đường trực khỏi mà thôi, còn chọc gái như Bùi-Kiệm cũng đáng khen, lấy những tích xưa truyện cũ mà chọc không dám làm hôn, bởi vậy Nguyệt-Nga mới gạt được mà trốn phải Bùi-Kiệm lúc đó làm như Xương-tử-Ca thì còn chi mà nói cho Nguyệt-Nga; Bùi-Kiệm mang tiếng ấy chẳng qua là tại thơ Lục-vân-Tiên, ông đồ Chiêu đã sắp theo thứ lớp, như Trung

là Kiều-công-Nhị là Thái-sur-Ngay là Hón-minh Vay là Trịnh-hâm Chánh là Tử-trực Tà là Bùi-Kiệm. đầu chưa đàng án ấy ảnh cũng phải chịu vì vai tuồng đã sắp đặt lỡ rồi; Đời nay mấy ông đặt về, dậm mà biếm chơi thì tội nghiệp cho Bùi-Kiệm, vì nếu xét theo người đời xưa mà chế ảnh máu dẻ, thì Tề Trương-vương, Trần-quân và nhiều người khác (đời Chiến-quốc) thì người có ngàn Bùi-Kiệm chưa có một, còn xét theo đời nay có nhiều người cũng bằng mười Bùi-Kiệm; bởi xét các lẽ ấy Bùi-Kiệm ở dưới tuổi vàng có biết chẳng thì không rõ, mà tôi tuy không phải bà con với Bùi-Kiệm, song cũng đồng tánh với va nên ừ lòng thầy lai làm bài này xin chư khán quan suy xét như lời tôi nói đây có lý xin hủy dùm án máu dẻ cho Bùi-Kiệm kéo tội nghiệp.

BUI-QUANG-NHO,
commerçant à Bentré.

Dị đoan ! Dị đoan !

(LES SUPERSTITIONS)

Bấy lâu xem nhật-trình quốc-ngữ thường thấy nhiều ông đàm luận sự Dị-đoan là một sự mộng-mị, nói vậy, tưởng vậy, làm vậy, chớ kỳ thật chẳng rõ ý chi cho là chắc! Văn đã ngàn phân muôn giải, mắt đã từng thầy, tai cũng từng nghe ấy là dục chi đồng-bào ta dặng khừ ám tâm mình ngó theo đầu Mỹ, Âu, kéo trẻ; song tiệt thay, bạn đồng-bào phần nhiều còn chưa chịu mấy sự cải lương của các đứng quảng Kiền đa văn đó cho là phải, để cứ noi theo đàng củ hoại; mọi việc chẳng lầy trí mà suy, để đi vãi ông nấy, khản bà kia, nào là coi tuổi, cúng sao, cúng hạng, thập đèn trời, thấy pháp, thấy bói, bóng, đồng vắn,

vắn... nhiều lắm kẻ không xiết. Thế thường gọi *đôi ăn rau đậu uông thuốc* song có nhiều kẻ thăm nhiệm dị-đoan lại chẳng tưởng vậy, khi đau, để đi kiếm thầy pháp, bóng coi có bị ông chi bà chi quở dặng khản cầu cúng vái tạ lễ mà xin lỗi, (*lời chi mà cúng mà xin??*) xét cho tốt lý chắc chẳng có ông chi bà chi làm cho mình đau rồi làm cho mình mạnh; xin hãy biết rằng: châu thân của người ta chẳng khác chi một cái máy kia, muốn cho máy dặng tinh khiết và vận động như thường, thì phải nắn chùi lau, nắn tu bổ, vô đầu cùng là có hơi nóng; còn người ta đau là bởi tại trong mình khi lực bất điều hòa, hoặc là thời tuyệt bất tương thuận nên làm cho mình phải sanh chứng nấy chứng kia, vậy phải dùng thuốc men điều trị thì là nhảm hơn, đừng tưởng là ai làm cho mình đau mà phải đi khản cầu cúng vái. Sân diệp tôi xin biên theo đây một việc tặng mắt tôi thầy cho Lục-châu trường làm: Gán chỗ tôi ở có vợ chồng anh Trần-văn-H... nhờ lộc cha mẹ để lại nên trong nhà cũng dư ăn dư dẻ, vợ chồng ở với nhau dặng bày, tám năm mà không có con; vì lo chừ vô hậu kẻ đại nên vợ chồng anh Trần-văn-H... thường cúng chổ nấy, vái chổ kia, cầu chổ nọ xin cho dặng một chúc con mới thỏa kỳ sở nguyện; ai ngờ cúng, vái, chừng nào coi cũng trở trơ chừng nầy, chẳng thầy ứng nghiệm đều chi cả, song Trần-văn-H... chẳng mõi lòng. Ngày kia H... nghe đồn tại Văn-lịch có một người thầy hay, hề ai không con thì cúng và làm phép tức thì phải

có liên. H... mừng bèn nong nà rước dặng thầy đó đem về nhà xin cúng và làm phép làm sao cho vợ mình có con thì đến ơn thầy ba chục nguyên bạc. Thấy chịu rồi bảo H... sửa soạn cuộc tiệc cho thầy cúng cho. Nội vụ giá dặng chừng ba nguyên bạc. Khi thấy cúng thì vợ của H... phải ra nắn ngựa trên bộ ngựa; rồi thầy đọc thần chú và làm phép buộc bùa cho vợ chồng anh H... Cũng rồi H... lại đến ơn trước cho thầy mười nguyên bạc, còn lại bao nhiêu H... hứa khi vợ sanh thai rồi sẽ đền mà dưng đủ cho thầy.

Tôi rất tiệt cho vợ chồng anh H... sao chẳng suy đi nghĩ lại sự sanh hóa của con người ta chẳng khác nào như của loài thảo mộc, cây nào trồng nhảm chổ đất mát, phân tốt tức nhiên phải có bông có trái, người ta cũng vậy, mình dặng khí huyết sung túc lẽ nào lại không có con; chớ chi vợ chồng anh H... để những tiền xài về việc cúng vái khản cầu tự thờ chi tư mà mua các thứ thuốc bổ dưng tinh thần mà uống, tưởng lại dậu chẳng dặng có con đi nữa, thì thần thể cũng dặng trắng kiện mà chớ.

Cán-thơ,
PHẠM-BÁ-ĐẠI.

Dị đoan ! luận

Sau đây tôi luận về đờn bà ghi chừ thập trên trang con nit mỗi khi đi đầu mà nói rằng xin phép ông Táo; như lời luận trong Nông-cổ số 37 nói sự ấy là dị-đoan, tôi cũng chịu vậy mà tôi xin cắt nghĩa vì làm sao mà họ làm thế ấy; có nhiều người con có kỳ bản cho ông tướng Đồ-vọng, Huyền sơn Cao sơn, vắn vắn, sao không xin

phép mấy ông ấy? mà lại xin với ông Táo, vì ông hay về việc trong nhà mà thôi. Vậy thì khi tôi có tri khôn đã xét nghĩ sự ấy, nghĩ ra như vậy: thuở người nào mới bày bày ấy đã có chà chetty ở trong xứ ta, theo sách sử tán nói phạt ở Tây-phương, mà chà là người ở Ấn-độ cũng là Tây-phương, chắt nó biết phép luật đạo phạt hơn, mỗi khi nó ra dưng thì thoa hai ba ngón trắng trên trán nó, nên đờn bà bắt chước nó, mỗi lần hồng con đi dưng cũng làm theo thế ấy, bởi tam sao thất bản phần thì đờn bà không sẵn sàng pha trắng mà thoa cho con, mỗi lần lo nghề mà thoa, lâu đời rồi kể bày vậy người bày khác sau lại họ thấy đạo trời mạnh nếu bớt một hai ngón, sẽ xuống một số làm dậu thành gia cho họ ngay nay; ý mọn tôi nghĩ vậy không biết phải không xin chư khán quan miêng chấp.

Bùi-quang-Nho.

Lời rao

Có 11 cái xe kéo, thùng cây sơn bằng sơn bắc, bánh, vì nhiếp và mũi đều còn tốt, đồ phụ tùng đủ, duy có thiếu vỏ (enveloppe) mà thôi, để bán tại đường d'ayot môn bài số 6 Saigon.

Giá định phỏng 30 \$ mỗi cái, vị nào muốn mua xin đến tại đó mà thương nghị.

Nguyễn-tân-Thành

TIỆM CỬA TẠI CẠI-LẬY HẠT MYTHO VÀ TIỆM CỬA TẠI BẾN-LỨC HẠT CHOLOV
Kính cùng chư quí vị trong lục châu dặng rõ: Tôi có làm cây tại Bào-chánh, những là: bệ sút, cột cất nhà, cây cãm-xe cãm-lai, gỗ, sao, bời-lời, gáo, dậu, bàng-lãng (thao-lao) đủ các sắc. Qui vị trong lục châu có dùng đặt trọn cấp gỗ, hoặc đình, chùa, miếu và nhà bao lớn cũng có đủ, hay là đặt trọn đàn thờ, cũng là đặt cất cho thành thì tôi cũng lãnh theo ý; vậy xin viết thơ cho tôi mà thương nghị.

Tôi sẽ trả lời lập tức và định giá nhẹ mà cây lại tinh hảo.

NGUYỄN-HƯNG-QUẾ
CHỦ TIỆM CỬA BẾN-LỨC.

Tiêu đàm

ÔNG TỎ NÓI LÁO

Lựu với Lê kết bạn với nhau khi còn nhỏ, chừng lớn lên kẻ đi làm chổ nấy, người lại ở chổ khác, Nam-Bắc, phân nhau trót 9, 10 năm. Một ngày kia Lựu đi, tình cờ xây gặp anh Lê. Hai dặng mừng rỡ trò chuyện, hỏi thăm hỏi lom nhau việc làm ăn và bẻ gia đạo một lồi. Rồi anh Lựu mới tình mời Lê về nhà chơi cho biết. Hai dặng để huế kêu xe kéo, phân bộ gia trung. Khi về đờn nơi Lựu mới thuật chuyện anh em phân cách nhau cho vợ nghe. Vợ Lựu nghe qua cũng vội vàng mừng rỡ. Rồi đó vợ chồng chú Lựu bày tiệc rượy mà thết đãi bạn hữu. Khi tiệc rượy vừa mãng, Lựu mới khoe với Lê rằng, tôi có bộ Bắc-Tiên rất khéo, it ai có. Lê coi rồi nói khéo thật, song còn thua của tôi. Bắc-Tiên của tôi bèn nhà biết đánh cờ mới là quí chớ. Lựu nghe Lê nói bấy nhiều lời ngó và cười, bỏ qua, mới khoe con chó săn. Đây anh, con chó săn của tôi giỏi lắm, mỗi khi đi săn đều nhờ có nó lẹ làng và dạn dĩ. Lê cũng vuốt ve con chó và nói rằng: Chó của anh cũng giỏi thiệt mà anh còn phải mắc công với nó, chớ con chó của tôi ở bên, mỗi khi muốn ăn thịt rừng, tôi sai nó vô rừng bắt thật một mình, Lựu cứ việc ngó Lê mà cười. Kể đó Lựu lại khoe tới con cá Tai-Tượng rất lớn nuôi trong một cái hồ, trăm trở với Lê rằng, tôi nuôi đã dày công nên nó mới dặng bao lớn đó, nhiều người cũng có song nhỏ hơn. Lê cứ việc chề.

Anh khéo nuôi chi giồng cá đó có ích gì đâu. Khi nào anh qua bên tôi mà coi, tôi nuôi ở dưới rạch trước nhà, một con cá bông sức lớn bằng chiếc xuồng vậy, tôi tập rất khôn, mỗi khi tôi đi chài, cỡi nó mà đi, mới là ích ai có chớ, mây món đồ của anh đó cũng thường sự. Lê nói vừa xong, Lữ nói Lê cười và nói rằng: Anh sao cứ dằn ngộ hoài. Lê trả lời: Không! Tôi nói thiệt chớ, dám đâu điếu cợt với anh, thôi chúa nhứt tôi xin mời anh qua nhà, trước chớ biết nhà, sau tôi sẽ chỉ cho anh coi luôn thể. Lúc hẹn hò với nhau xong, Lê xin kiêu về.

Rạng ngày Lê tỉnh rượu nhớ sự chuyện mình nói quá lờ hôm qua dực mình mới than với vợ và thuật lại trước sau cho vợ nghe. Vợ Lê nghe nói đức chớng: Anh nó sao tạt cũ chẳng chừa, mà anh đã nói lờ lởi, thôi để bữa đó, tôi sẽ kiên cơ nhĩ tác. Lê nghe vợ nói mới mừng trong lòng.

Đền bữa chúa nhứt, vừa tảng sáng vợ Lê biểu Lê lấy đồ trùm đầu lại như họ ngồi đông vậy, rồi leo lên tran ngồi trên. Lúc gần trưa Lữ lơn ton tới. Vợ Lê vội vàng chào hỏi và tiếp rước vào nhà, trấu ăn nước uống. Lữ ngồi ngó chung quanh chẳng thấy chi hết, anh Lê cũng đầu vắn, mới hỏi vợ Lê rằng: Anh đi đâu vắng, chi? Vợ Lê bèn thưa: Ở nhà tôi nói bữa nay có anh qua, nên hỏi sớm mai đã cỡi cá đi chài ngoài sông. Rồi một chuyện. Anh Lữ luôn miệng mới hỏi qua, à còn anh nói có bộ Bác-Tiên biết đánh cờ đâu chi? Vợ Lê mới thưa rằng, anh qua bữa nay ruỗi mây ông đã về

châu trời hôm qua rồi. Xong hai chuyện. Lữ hỏi luôn, à con chó săn của anh đâu chi? Vợ Lê mới thưa rằng: Hỡi sáng nấy ở nhà tôi sai nộ vô rừng kiếm thịt, mà sao chưa thấy về. Trớt hết ba chuyện. Lữ ngồi buồn ý ngó ngoài tran tran thầy ngồi số sộ một đồng, mới hỏi vậy chớ anh thờ ông chi lớn dữ vậy chi? Vợ Lê trả lời rằng: Ấy là ông tổ nói lảo anh gặp bữa điệp đó!

Madame Kỳ-Huê.

Cửu-Long-Giang

KHÁCH SẠN

Từ-lâu-khách-sạn của người Annam lập ra trong dan phố lâu ba tầng nằm bên góc đường Espagne-Némésis, hiệu Café de l'Hotel du Mékong, mới khai trương.

Tầng dưới có bán đủ các thứ rượu lữ; tầng thứ hai và thứ ba đều ngang phòng để cho quan khách vắn du tạm nghỉ. Phòng chia ra làm ba bực, bực ngoài hạng giương mùng nệm gối tinh hảo, xứng đáng cho quan khách nghỉ ngơi, lại sẵn có bàn ghế tử đứng bằng cây danh mộc, tiện bề cất đồ hành lý; bực hạng nhứt cũng giương sắt, mùng nệm tinh hảo và cũng có đủ bàn ghế tử kiến như vậy, song giá có khác hơn; còn bực hạng nhì tuy kém hơn bực ngoài hạng mặt đầu, bề tình khiết chẳng nơi nào dám sánh.

(Ngoại lang: lữ đêm ngày 2 \$ 50
Giá phòng, Hạng nhứt: id. 1 80
Hạng nhì: id. 1 50

Nghĩ từ năm ngày sắp lên giá phòng giảm thâu ít nữa là 0 \$ 50. — Có đồ lót lòng sớm tối. — Trên tầng chót, sân lâu phía sau, có để bàn ghế ngồi xem trăng uống rượu rất thú, lại có phòng tắm rộng rãi, để cho quan khách vui lòng; nội tiệm trong ngoài đều dùng đèn khí, quạt máy; còn tiểu công trong tiệm đều thạo việc tiện bề sai khiến vô cùng.

Lời rao này thế cho thiệp mời tôn bằng quý khách — vì câu hữu thỉnh hữu lai — chớ xét như cuộc đời nay — trong nghĩa khinh tài — lấy chữ đồng bào làm trước.

LONG-VAN-THAN và công-ty,
kinh đốn.

Thật-nghiệm tiểu thuyết

(Conte réaliste)

CHÍCH THUỐC TRỊ TÌNH

(tiếp theo)

— « Anh Ba! không xong rồi anh ơi! Anh chích thuốc làm sao, chớ anh chích thuốc như vậy thì chéééé đi anh! Tôi chết anh còn men đi thăm cô ấy nhiều lần nữa, chớ chẳng không đâu? »

— « Chú đừng có giễu, để tôi nói luôn cho mà nghe. Chú tưởng làm sao? cái thân đờn bà con gái thiệt cho là đẹp, nhứt là khi chưa có con. Như cô ấy, cổ bị mấy thầy khuấy vạch áo ra, thì tôi thấy hai cái vú « cồ no tròn và... có biết tiếng chi mà « nói... no tròn và... lum-lum...chau-uau... phải không? lại cái núm nó « nhỏ xiểu (anh Ba anh nói dài thượt, tiếng xiểu như có hai chữ i xiểu « vậy) lại cái khoanh nó hồng hồng « ngộ quá, (anh Ba anh đưa hai bàn « tay cúp ngón trở vô ngón cái như « hai cái vòng kiến con mắt vậy) nó « hồng hồng ngộ quá, báy lớn vậy « chú... báy lớn vậy chú... Anh Ba « anh gục gặc lia cái kiến con mắt « của anh, rồi bỏ xuội tay, nói luôn « như vậy: »

« Phá cô ấy là đã, thì thầy Tư rút « nhẹ nhẹ cái đồng hồ vàng của thầy « ra coi và nói: mười hai giờ rồi, « khuya rồi, thôi về nghỉ. Thầy Sáu « liền xóc áo và vuốt nhẹ cái dây « cột cổ của thầy cho thẳng, thầy « Năm vô nhẹ nhẹ cái nón nỉ mình « cho trơn. Anh em ra về, đưa cho cô « ấy hết thầy là xây mảnh, cổ dùng « đặng không chịu lấy, nói: « Tôi « nghiệp mà! Phá tôi mệt gần chết, « thiếu một chút nữa đập chơn... » « Tôi nghe nói vậy liền biểu nhỏ cô « ấy lại riêng và nói: « Tôi hồi này « thiệt là vô ý, rui đập nhắm chơn cô, « xin có chớ phiền, lấy chút đỉnh đây « mua dầu mà xứt. Cái này là cái tôi

« đưa riêng cho cô. » Tôi đưa cho « cô một đồng bạc, rồi ra với anh em. « Anh em hỏi tôi mới làm chi đó, thì « tôi nói không có gì. Hai bà già thức « ở nhà trước, thấy chường mặt nhiều « nhân, thấy bầy tóc bạc hoa râm, « cả hai ngời đó con mắt dường như « trông như ngóng cái chi. Anh em « mới đưa bốn đồng bạc cho một bà, « Bà ấy xin thêm, thầy Sáu giận nói : « « Vậy là nhiều, lại tôi thấy thầy Ba « mới cho cô bao nhiêu đó không « biết nữa ». Cô nhỏ nghe, làm mặt « giận, móc túi liện ra hai cái mà nói: « Đây nè! Thử cho có hai cái chớ « bao nhiêu! » Cổ thấy rõ ràng tôi cho « cô một đồng bạc, bây giờ lại nói có « hai cái mà thôi. Tôi nghe vậy thì « không bằng lòng, muốn nói ra cho « ai nấy biết, kéo người ta tưởng « mình rít róng; nhưng mà nghĩ lại, « nở nào! Thà mình chịu tiếng nói « oan, chẳng thà làm cho người ta « mất cổ với anh em, tội nghiệp. « Tâm cắt nữa giá đáng bao nhiêu?

« mà tiếng người thì đáng mấy! Tôi « mới không nói chi hết, mà càng « ngậm nghĩ tới lời cô ấy, thì tôi lại « càng cảm mến thêm. Vì người « ta tin chắc bụng mình, nên người ta « mới dám nói như vậy; vì người ta « biết mình không nở nào làm xấu « người ta, nên mới là dạn miệng. « Rốt hết, bà già chịu lấy bốn đồng « bạc. Theo thể thường thì chẳng hẹp « chi đó. Anh em bước ra về, tôi ngó « ngoài lại thấy cô nhỏ đã đi đâu mất, « nên cũng nổi gót bước theo anh em. « Phải chi còn có ở ở đó, thì tôi lại « nói nhỏ với cô lời này: « Cô ơi! « cô tin cậy lòng tôi như vậy, thì tôi « rất cảm ơn cô, song xin hỏi một « câu, là cô nói như vậy, bề cô « thì đã nói không nở nói xấu cho « cô, còn bề tôi mặc giữ gìn tiếng tốt « cho cô, cam lòng chịu đấm, như vậy « thì sao? »

— « Cha chà! anh mới chích mũi « thuốc đầu, chưa gì mà thấy nó đã « chu...yên động ạ anh! »

Roman Fantastique

HA-HU'ONG

PHONG-NGUYỆT-TRUYỆN

(Tiếp theo)

Nhơn nghi vậy mới hỏi phăng tới nữa : « Vậy chớ mẹ có nói tên người mà mẹ chung vui có chữa bậu chẳng? Có lời hậu chi trong lúc gió trăng, có trao của gọi rằng tin vật? Người ấy có tổ phân gốc gát, bầy giờ đây, có nghe người thất lạc há phang? Bậu với quả kết nghĩa tào khang, còn chi nữa nghĩ nan mà đầu. Dầu khó nhọc qua cũng gần công cùng bậu, tâm kiếm về phụ mẫu đoàn viên. » Cô nghe qua chiếp miệng tiếp liền : « Mẹ chẳng rõ sự duyên chi cả. Bướm rời hoa rồi phân hai ngã, nút nhụy hồng ong rả đàn đi, không một lời giả nghĩa tương tri, cũng không để vật chi làm dấu. Mẹ nào tưởng là câu giai ngẫu, nằm căng rặng đau thẫu về đầu, trông cho hết hồi đời vấp chiếc thuyền câu, trông cho măng lúc hoa sầu rụng hạ. Ấy là mẹ gặp lúc cùng chẳng đã, có cần chi hỏi sự gia người, để đầu, chịu

mền mang pèn rất hồ người, thân như gà đẻ rồi bơi nuôi trẻ. Từ ấy những nay, trông xếp cánh nào lo cơn sanh đẻ, xét lại càng sự thể buồn tanh, cha thiệp là một đấng bộ hành, nào có rõ há danh há tánh. Cũng chẳng biết há quê xa lánh, cũng không hay âm lạnh đường nao, đặng như vậy thiệp cảm biết bao, đầu dám chịu công lao phu tướng. Dầu chàng có hết lòng đoái tưởng, cũng khó toàn tiềm lượng nhạt gia, đốt ngọn nguồn kiếm nhách sao ra thôi, thà mà để cho thiệp cam phận ruổi mất cha còn mẹ. » — Nghe vợ bày trước sau cạn kể, Nhơn thâm cho như thế khó toàn, nhưng mà muốn tận tường hư thiệt hành tàng, chàng mới hỏi thăm nàng cho thấu : « Không tin để cũng không lời đi hậu, vậy mà mẹ thấy mặt người có dấu chi chẳng? Thấy người còn để tóc bít khăn, hay là tập theo thói Lăng-sa đội nón? Gò-má người thỏn thỏn, hay là gương mặt tròn tròn, phận đời ta là điệu rẽ con, âm thầm để nước non ầu hàng. — Thưa phu tướng, hoa ngộ bướm quá hồi chạn vạng, khó cho tường hình dạng mặt mày, lại thêm mẹ cảm hôn gặp cuộc chẳng may, dường như thể trời cay ngậm đắng. » — Nhơn nghĩ : như vậy thiệt khó mà tiềm ra cho đặng, biết làm sao phản trắng

— « Kể lên xe song mã về Sài-gòn. « Đi ngan đồng Tập-trận, cảnh khuya « chùng ấy coi ra rất buồn! Trong « sương lạnh mà mờ lúp xúp, đầu « đầu cũng thấy im lìm. Tôi bắt nhớ « tới mở Đạm-tiên ngày trước, thì « bắt ngát chạnh lòng, anh em nói « chi thì nói, tôi cứ một việc làm « thình... Ôi! mở oan cô lằng, chớ « chưa biết bao nhiêu là tài-tử giai « nhơn, biết bao nhiêu là tình là « nghĩa! Nay thấy mặt người tươi « trắng vui cười, biệt đi vài ngày, trở « lại có khi người đã nằm an dưới lổ. « Song xát mắt tiếng người nào mất, « phải giữ làm sao cho tiếng ấy đặng « tinh anh! »

« Xe chạy một hồi thì tới Chợ-đũi. « Anh em mới từ biệt lìa nhau. Tôi về « nhà thì mẹ bầy trẻ nó chưa ngủ. « Tôi mới hỏi « Khuya rồi, gần một « giờ mấy, sao không ngủ đi? » thì nó « nói « Tôi trông mình về, ngủ không « đặng » Kể con nhỏ tôi thức giậy « khóc. Mẹ nó âm nó ra gần đèn ngồi

với đèn, bỏ qua không đành phận nhỏ nhen, bằng muốn hỏi biết đầu quen mà hỏi. » Ta chẳng nệ tất công tìm tới, nằng khá tua phần nói rõ ràng, hồi tuổi xuân mẹ có nữ trang, đeo trong lúc bèn đang lữ bước? Khi nằng lơ-lơ, mẹ có-êo môn chi làm dấu trước, hay là mẹ còn đeo mà nằng thấy được rõ không? — Cô đáp rằng: « Cửa đáng mấy đồng, mà chàng phải nhọc lòng muốn biết. — Không, câu phú quới tự môn tiền tuyệt, để đầu ta đốt việc nhà sao, nằng mượn nghĩ ta muốn biếm bao, trong gia đạo nghèo giàu đã chẳng, Ta muốn hỏi tâm tình cho cạn, kéo lởi làm nguyệt rạng khôn soi, bởi e nằng chịu phận thiệt thời, nào có phải móc moi tìm vết. »

Cô rằng: « Cửa mẹ cho thiệp đeo khít rịt, để lưu truyền dấu tích ngoại tông, cho hay không giá đáng 'mấy đồng, song của báu thiệp không rời phúc. » — Nhơn mừng lòng xin coi thử chút, cho biết trong hay đục một bề, chừng xem ra hai chữ G. C., vầng nói lớn: « Hiền-thê quả quyết. » — Chuyện thình lình Anh-Cô nào biết, tưởng đầu chàng nghi việc ngoại tình, cho nên nằng sợ đã thất thanh, tro đời mất hàm thình mà ngó. Chàng vui tự hạng phùng Cam-vô, nằng ngại ngùng như chim nộ nghi cung;

« cho bú. »
 Anh Ba nói tới đó, lại ngồi chồm tới, lấy hai tay chùi hai bên mắt mà nói nhỏ như vậy: « Chú, thiệt là bữa « đó dường như có ai soi sáng lòng tôi. « Thuở nay tôi thấy cái vú mẹ bày « trẻ biết là mấy lần, mà tôi có lấy « chi làm lạ: thứ cái vú *già* ai mà « không biết, có sữa cần thì nó no « tròn cứng cứng, con nó bú hết sữa « thì nó bầy nhầy nhồng nhảnh, có « chi? Khi có thai có nghén thì cái « vành nùm nó thâm đen, khi có con « cho bú thì nó trở nên xám xám, « thứ vậy mà gì? Nhiều khi tôi nói « chơi với mẹ nó: « Cái vú mày cắt « bỏ, chớ nó có người, xin thế! » Mà « bữa ấy, tôi thấy mẹ nó ngồi cho con « bú chụt chụt, không biết làm sao « mà tôi bắt đem lòng kính mến cái « vú da đó vô cùng. Tôi nghĩ thầm « rằng: « Vậy mới thiệt là vú, vậy « mới không trái lẽ trời. Tuy xấu « mặc dầu chớ công mà rất trọng; « vú như vậy mới có sanh linh! Vú

« bà tôi có xấu mới có cha tôi, vú « mẹ tôi xấu mới có tôi, vú vợ tôi « có xấu mới có con tôi. Chớ cái vú « trắng đỏ kia, có cái nuốm nhỏ, có « cái khoanh hồng hồng, thì chưa có « thấy ích gì với ai, chưa có công « nghiệp gì mà trân trọng cho xứng « đáng. Cho hay xấu mặt mà đức dày, « làm người phải suy cho tới. Tôi cỡi « giày thay áo rồi lại vuốt ve đứa nhỏ « thì nó bú đã no, thấy tôi lại cười « và nói bu-bu, hai bên khoe chèm « nhèm tỉnh sữa. Tôi hùn nó. Thiệt « mẹ con nó chính có một mùi, cái « mùi người đến sao mà bắt nhớ tới « mẹ tôi xưa, nhớ tới sạp em nay đã « khôn lớn! Chẳng phải là thơm tho « gì, có chút khai khai mà chớ. Nhưng « mà thiệt ngon biết mấy, bởi vì mùi « ấy là mùi thiệt thà, mùi trong dòng « họ. Liền bắt nhớ tới mùi cô hồi này « thơm ngát như hoa. Cái mũi đó nó « cũng làm cho người phải động tình, « mà trong sự động tình như vậy, nào « có tưởng đến mẹ cha là vẫn, nào

« có biết tới con tới vợ ở nhà! Đờng « hồ gỗ hai giờ, tôi đi ngủ. Nằm nghe « họ đổi thùng tiêu rột rạt, trong trí « tôi tưởng thăm cô kia nay vậy, chớ « xưa thì cũng con nít đỏ lom-lom, « đeo theo vú mẹ ngày đêm mang sữa, « cũng là khai khai, cũng nức tay tro « trát, cũng chông chông móng trông « em, cũng phung nước miếng làm « bọt của xi-xít, vắn. vắn... Ôi! chớ « chi mà tôi có phép làm cho cô ta « nhỏ lại như thế, thì tôi cũng ráng « mà làm chẳng nệ tất công!... »

Nói tới đó thì anh Ba buồn mình dựa ngửa vô lưng ghế, thở dài, ngửa mặt ngó lên trên trời dường như coi có bà tiên nào giáng hạ mà cho ảnh cái phép nhiệm màu như vậy. Tôi bèn nói với ảnh: « Như anh có lòng « tốt như vậy, thì xin anh đừng có « chích thuốc nữa, vì thuốc ấy là giá « mạng con người. Hề có người dùng « thuốc thì mới có kẻ làm ra... »

(Sau sẽ tiếp theo)

Ái-nhơn mắng om vợ mà hùn, rồi bày tỏ khúc trung cho hăng. Nghe nói vậy lòng chưa quyết đoán, ngồi ngẩn ngơ bán tín bán nghi, tí như mộng Huỳnh-Lương thấp thoán chốn phòng vi, nghĩ như giết chim bao mộng mị. Cửa vô cơ cộ chi rằng quý, không phước thì cũng bị họa lây; ai ở đâu lại gọi của này, mà chàng nói là tai quá vậy? — Nàng chớ khá đem lòng tin quấy, có đủ bằng mực lấy làm chơi, như vậy đây thiệt của tiềm người, hết trông đợi chim trời cá nước. Như nàng chẳng tin lời ta được, nàng phải mau về rước mẹ qua, giáp mặt rồi nguồn ngọn kể ra, nàng mới biết lời ta thiệt giả. » Nhơn dứt lời Anh-Cô vội vã, dạy thẳng xe nhà má bốn ba, rước mẹ già đàm luận tin cha, kéo từ ấy tha nha thiệt xỉ. Mẹ thấy con tấm lòng hoan hỉ, Cô mới bày tự thì chỉ chằng, mẹ già nghe mừng rỡ không cùng, vậy đoàn trẻ gia trung xá kiếp. — Về tới cửa Nhơn ra nghinh tiếp, rước vào trong trà nước mời khuyên, nghĩ đợi hội mụ tiếp hỏi liền, Nhơn mới dẫn căng nguyên cạn kể. « Ngày nọ có thơ mội ngu tế, tới gia trang định kể liệu toan, khai phong xem lạ hoặc hai đảng, thêm chưa rõ cơ quang mảnh lý. Người nguyện vậy lẽ nào phụ ý, con gương

lòng cất ký trái sang, đến chừng vào tới cửa gia trang, thấy một vị trên sàng đầu bạc. Gặp mặt trẻ ngài sa nước mắt, than rằng làm bệnh ngặt đã lâu, mới trẻ ngồi rồi kể đuôi đầu, rằng nghe tiếng bấy lâu mới thấy. — Ủ, con nhảm tuổi tác người chừng mấy, ra làm sao nói lại thứ coi — Thưa, tướng ma ngài phốp phép hằng hồi, ngài chịu ở lẽ loi từ ấu. Tuổi ngài đã đầy năm mươi sáu, mà xem trong gia đạo văn học, cho hay giàu của chất muôn xe, song chẳng có cháu con nối nghiệp, không thú thể cũng không mãi thiếp, cận địa rồi sự nghiệp cho ai, ngài nghe tôi đủ đức đủ tài, nên ngài muốn nói vài lời trời. Rằng: « buổi nhỏ hàng vi lạng lợi, trời còn này rồi nổi vịnh kia, đã không nhà nương ngụ sớm khuya, năm chí cuối làm thuê làm mướn. Một: « bữa nọ gặp nơi lộ thượng, gái hồng nhan vô lượng giá vàng khỡ tám dâm học vẫn làm ngang, đề nàng xuống vậy đoàn trăng gió. Rồi hai ngã phân tay từ đó, không rõ ràng tên họ là chi, chẳng biết tên quê quán là gì, mà lão cũng bắt tri phụ mầu. Lão có hỏi mà tại nàng nói đầu, nên lão không hăng thẩu sự nàng, biết có một đầu tay nàng đeo cả rá bằng vàng, có khắc nổi rõ ràng hai chữ. Cây ảnh djem

roi tay coi thử, song cũng không hiểu từ người đề, thấy phân minh hai chữ G. C., nào có biết dấu chi mà định. Bấy giờ lão đã lâm trọng bệnh, khác nào như trái chính trên cây, sự nghiệp này bỏ lại cho ai, nên lão mới tri sĩ tới đây mà trời. Một mai lão hôn về chín tuổi, ráng tiêm cho ra mới ra mang, của sót hai giao lại cho nàng, còn phân nửa lập trang giao hoá. Ruồi mà tiêm không ra tin cá, bỏ thí cho hết cả gia tài, hoặc giúp người tàn tật ăn mày, hoặc nuôi trẻ chẳng may có độc. »

(Sau sẽ tiếp theo) L.-H.-MƯU.

Cuốn nhì Hà-Lương in mới rồi, có gởi bán tại tiệm sách Saigon và Lục-châu, chớ khản quan muốn mua vui giấy lát, xin mau chớ nên trễ bước vị in không đặng nhiều.

Trị bệnh đau lậu rất nghiêm DÙNG THỬ THUỐC

Santal Monal au bleu de Méthylène



Thuốc SANTAL MONAL để trị bệnh đau lậu hay hơn các thứ thuốc. Thuốc này bảo chế rất kỹ, dùng những vị tinh hảo, có thứ « Bleu de Méthylène » và mù cây bạch đàn. Dấu ti vị yếu thể nào, uống thuốc này cũng đặng, không sao. Có những lời tặng khen của các quan lương-y đủ xứ, nên rõ thiệt thuốc này là hay. Thuốc SANTAL MONAL trị lành bệnh, làm cho khỏi đau đớn.

Cách dùng

Đường tiêu tiện có đau, thì uống mỗi ngày từ sáu tới tám viên, uống mỗi lần là 2 viên, mười lần trước khi ăn, hay là hai giờ sau khi ăn rồi, và phải chờ trong lúc dùng thuốc này, thì đừng có uống rượu.

Thuốc SANTAL MONAL trừ tuyệt các thứ bệnh lậu bất kỳ nặng nhẹ, bệnh sưng bong bóng, sưng đường tiêu tiện, vắn vắn. Phải biết trước rằng: Người bệnh dùng thứ thuốc này thì đi tiểu ra nước xanh. Mỗi ve thuốc có nhãn có dấu ký tên của « Frères Monal » thì mới là thiệt.

Trữ bán tại tiệm thuốc ông H. DE MARI và F. LAURENS, kế vị cho ông MOLINIER PHARMACIE NORMALE ở SAIGON và CHOLON

CHU' HU' BÁ TON



Đầu bởi bệnh hoạn mà hư mà tổn hoặc bởi cơ khác mà liệt mà lão, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoại thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đã bệnh mà lại ít tổn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống lành bệnh thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bệnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lầy làm thậm ực. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh dễ như trở tay, vì nó đã trị được bệnh hàng-nhiệt-và-g-lai vàng vàng úa úa v. v. cũng là các bệnh liệt nhược thì mấy bệnh sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống rẻ tiền mà mau lành bệnh.

PILULES PINK

BỔ LOÀN LINH ĐƠN

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50
 Bán tại nhà thuốc NORMALE SAIGON đường CATINAT và D'ORMAY
 CHOLON đường MARINS số 232

TỰ-BÌNH-ĐƯỜNG

Bến-tre n° 6. Rue đường Chợ

Cáo cùg chư quí ông quí bà đặng hay, tại tiệm tôi có bán chử đặng mấy món thuốc nầy, trong Lục-Châu, nhiều người dùng lắm. Thật là hiệu nghiệm. Nay tôi xin tỏ cùg quí ông quí bà, như muốn dùng xin viết thư đến tôi, thì tôi sẽ gửi đến mau mau lại cho tức thì!!!

Những mấy món thuốc tôi xin kể ra dưới đây:

HÔI DƯƠNG CẤP CỨU TRẮP

Thuốc này hồi dương sanh mạch, khí mạnh, tánh nóng, đổi máu rất mau. Chủ trị mây bình Thiên-thời, Thở-Tả nguy cấp, tay chùn lạnh, đồ mờ hôi, khác nước, vọt bẻ, lằng lộn, sáng sồn, nước cục, thờ lên, thì dùng thuốc này với thuốc THIÊN-THỜI TRẮP mà pha lộn lại mà uống thì hết, và kiêm trị mây chứng trúng hàng mà cảm khẩu, trúng phong mà bất tỉnh. Tuy không phải bình thiên-thời mà có các chứng nguy cấp như trên đây cũng đều dùng đặng. Một lần uống một ly nhỏ, nếu chưa hết thời uống thêm nữa. Người lớn con nít đờn bà đờn ông, người có thai cũng đều uống đặng, không kỵ.

Giá bán 1 ve 90 grs...1\$60 12 ve...16\$00
1/2ltr. 500grs 7 50 1 litre...14 00

BẢ-GIẢI-HOÀN

Thuốc này trị hết thầy mây bình thương Thử trúng Thử. phong nhiệt, Thập nhiệt, nhưt dàu, nóng lạnh, khô cổ, rát cổ, khác nước, đau bụng, đi sòng, ủa, mữa, chóng mặt, nặng đầu, xây xảm, đường đại đường tiểu nóng, hoặc là trong mình ớn lạnh mà khô môi khác nước, hoặc là khô cổ mà bắt ho khan. Bất luận người lớn con nít, đờn ông đờn bà, có bệnh như vậy, thì dùng thử thuốc này thiệt hay lắm, không kỵ ban trái gì hết, có thai cũng uống được.

Người lớn 1 lần uống 4 viên, con nít 1 lần uống 2 viên, uống với nước mửa, hoặc là nước trà nguội cũng được.

Giá bán 1 hộp 120 hoàn 1 \$ 00
mua luôn 1 chục 12 hộp 9 00

SOCIÉTÉ NAM-HỒNG-PHÁT

Ở GÓC ĐƯỜNG D'ADRAN SỐ 144-116 VÀ ĐƯỜNG
HAMELIN 23-25 NGANG TÒA TÂN-ĐẢO

Bán xe máy đạp hiệu tốt và đủ đồ phụ tùng
Bán đèn hiệu TITO-LANDI

Đèn này sáng lắm mà lại ít hao dầu và có bán đồ phụ tùng

BÁN ĐỦ CÁC THỨ RƯỢU TÂY

Có cho mượn phòng ngủ rộng mát thấp đèn khi,
giường tốt nệm gối sạch sẽ.

Sửa xe máy, sửa các thứ đèn và các thứ máy.

Ở Lục-châu chư vị muốn mua vật chi xin gửi thư
thương nghị.

HUỖNH-HUỆ, ký.
Chủ tiệm.

NAM-ĐÔNG-HƯNG

N° 74, Rue d'ESPAGNE
(en face des Halles Centrales) Saigon

Kính cùg lương bằng cố hữu trong Lục-châu rõ: tiệm tôi tại đường Boresse nay tôi dời về tại chợ mới Saigon, đường d'Espagne số 74, sửa hiệu lại là Nam-đông-Hưng, tiệm này bán đủ các thứ hàng tho, hàng tây; đồ đen thì nhuộm rờng thợ Cao-lãnh và thợ Gò-vấp; lãnh, nhiều, vải, xiêm hàng bắc-thảo, châu xa, cachemire, cũng có bán các thứ vải đen tây, mền, nón tây, dù tây, giày thêu rất tốt, rượu tây rượu Godineau giá rẻ hơn các nơi và đủ đồ gia-vi của phương-tây. Vậy xin Lục-châu, vị nào muốn dùng vật chi đến tại tiệm tôi giá đã rẻ, mà lại giúp cho người đồng-bang nên việc hay là gửi thư cho tôi, thì tôi sẽ gửi đồ lại liền, đến tại nhà giấy thép trả tiền rồi lãnh đồ rất tiện, đã khỏi tốn hao số phí, mà đồ Saigon tôi liền cho các ông dùng; còn mấy vị ở xa mua vật chi ở Saigon, hay là muốn rõ giá cả hàng hóa, xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ làm y như ý các ông muốn.

PHAN-VĂN-CỬ.



Thuốc PURGYL

LÀ THUỐC XỎ, THUỐC RỬA RUỘT HAY NHƯT

Thuốc Purgyl, là thuốc bảo chử trội hơn các thứ thuốc xỏ người ta dùng bây giờ. — Thuốc này chử ra từ hườn nhỏ gọn gàng, dễ dùng lại ngon. — Thuốc này dẫn điểu dàng nếu dùng nó bất kỳ giờ nào

cùng đặng, dàu sau bữa ăn cũng tốt, vì nó làm cho mau tiêu hóa.

Dùng nó thì xỏ ra những đồ chằng hay tiêu, và sửa lại cấu bốn tỷ vị người muồn cho sức khoẻ trong mình. Tỷ vị hư, hay là chằng tiêu hóa cho tốt, ấy là nơi tích trữ đồ độc. Bình bốn thì hay sinh ra chứng bệnh đau bao tử, đau gan, đau trái tim, sanh ghẻ chốc, nước dàu v. v. Dùng nó thì khỏi hết các chứng bệnh ấy.

Thuốc Purgyl thật là vô song, vì nó làm cho kẻ dùng nó đặng đại tiện có giờ khác, lại nó dẫn lệ lằng và lại linh nghiệm nữa. dùng thuốc này lâu không ghiền.

Thuốc Purgyl trị bệnh bốn nhưt hạng, vì nó sửa tỷ vị cho ra tốt; trị bệnh sáng sốt, cũng cứu khỏi rét da vàng. Người đau gan, bao tử, bị tiêu, nước dàu dùng nó rất nên hữu ích. Thuốc này rất cần cấp cho những kẻ đau mà muồn xỏ nhiều lần, lại cũng cần cho người đau gan phổi, đau đàng tiểu tiện, đau gan cốt, tê bại, kiết, hạ lợ, đau bịnh hay lầy... Đờn bà sanh đẻ, hay là nuôi con thơ dùng nó cũng tốt. Con trẻ ưa dùng thuốc này như vật thực quí vậy.

Giá là bảy cát rười một hộp.

Bán tại nhà thuốc NORMALE
SAIGON đường CATINAT và D'ORMAY
CHOLON đường MARINS số 232

Thuốc trường sanh hiệu là ELIXIR GODINEAU

Thần hiệu bổ gan cốt, cho sức mạnh lại một cách lạ thường, tuổi nào uống cũng đặng, không can hệ chi.

Tuổi già thoát thoát dền mau, sức lực một ngày một giảm phải lo phương chi, tính phương chi mà chông cự lại kéo già rấp và làm sao cho mình hưởng đặng ngày xuân cho giải.

Các vị dề vương Đông-phương hằng lo kiếm thử thuốc trường sanh, cao giá bao nhiêu chẳng nài. Tại tiệm thuốc của chúng tôi có thử thuốc trường sanh này, bây lâu nay chư phú ông Tây, Nam, đều nhờ lắm, hiệu là Elixir Godineau. Người tuổi cao yếu đuối uống vô rồi có sức lực lại như hồi thanh niên. Con nít liệt nhược, đờn bà mất máu những người mệt nhọc, hề dùng thuốc thần hiệu này vô rồi thì ấy là chắc gặp phương tiện mà thuyên bịnh. Kaáp cả thế gian, xứ nào cũng có bán thuốc Elixir Godineau, người Annam có muồn dùng thuốc ấy, xin phải do nơi nhà bán thuốc của ta hiệu là PHARMACIE NORMALE vì ta mới sĩ thuốc châu báu ấy tại kinh thành Paris.

Mỗi ve có gán theo một cuốn sách có ích mà dạy các điều cần kiệp

Giá một ve: 800

THUỐC VITAL GIRARD

BỔ HUYẾT LÀM CHO MẠNH GÂN CỐT

Thuốc này làm ra một thứ rượu uống rất đẹp miệng. Những người nào đau yếu, những kẻ bị ho lao, mất máu, yếu ớt, bộ phận dưới, uống vào thì dặng sức mạnh.

Đờn bà có thai cũng con nít từ 10 tuổi uống nó thì hữu ích lắm, thêm sức lực.

Đờn bà mà đường kinh trời sứt hay là tới kỳ có đường kinh mà hay sanh chứng, 15 ngày trước khi có ý, uống nó vô thì rất hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG : Cho con nít : Một muỗng café mỗi ngày, pha với một miếng nước, trước khi ăn cơm sớm mai.

Người lớn : Một muỗng café có pha nước trước mỗi bữa ăn. Uống một ngày chừng hai ba lần.

Trữ bán trong cối Đông-dương tại tiệm thuốc *Pharmacie Normale* ở Sài-gòn và Chợ-lớn, của ông *L. de MARI* và ông *F. LAURENS*, bảo chế y khoa.

THUỐC HIỆU

Véritable Extractum Carnis

CỦA

ÔNG LƯƠNG-Y BROWN BẢO CHẾ
ĐỀ TRỊ BỆNH MÁU XANH XAO

Bệnh này thường có trong những xứ nóng nực. Người sanh tại xứ cùng kẻ ngoại quốc cũng thường bị. Ấy cũng tại thiếu huyết mà ra, những người bị chứng này thì môi và mũi con mắt xanh tái, không có chút máu hay mệt nhọc, đau gân cốt, không muốn ăn, ăn vô thì không tiêu. Xưa này có bày nhiều thứ thuốc mà trị chứng ấy. Nhưng mà trị đã lâu mà không thấy hiệu. Nay mới bảo chế một thứ thuốc mới rất hay, lấy máu bò tinh anh làm ra một thứ thuốc hiệu là **VÉRITABLE EXTRACTUM CARNIS**. Cách dùng về người lớn : Mỗi ngày 3 muỗng soupe, sau khi ăn cơm rồi. Có pha một chút nước nấu sôi để cho nguội hay là nước mọi. Con nít trên 10 tuổi uống 2 muỗng soupe, từ 3 tuổi sắp lên, uống 2 muỗng café. Như có uống trội thêm thì không hại gì.

Giá một ve lớn 4 \$ 00, nửa ve 2 \$ 20. Tiệm *Pharmacie Normale*, ở Sài-gòn đường *Catinat* và Chợ-lớn đường *Marins*, có bán thuốc này mà thôi.

DẦU ESSENCE DE MENTHE



Xin hãy coi cái nhãn này kẻo lầm. Mỗi khi mua dầu menthe, thì lựa thứ hiệu nhãn này bởi vì là thứ thượng hạng. Nếu người buôn bán đưa thứ nhãn khác thì đừng lấy, mua thứ mình đã biết tốt thì khỏi lầm.

Tòa Sài-gòn năm ngoái đã có phạt hai người giả nhãn này mà gạt thiên hạ. Thường những món chi thượng hạng thì họ hay bắt chước. Mỗi ve giá là 0 \$ 25, mua 12 ve dặng thêm một ve.

Muốn mua sí nhiều thì hỏi giá tại tiệm *PHARMACIE NORMALE Sài-gòn* hay là *Chợ-lớn*.